



## TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM - CTCP

### CÔNG TY CUNG ỨNG NHIÊN LIỆU ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ

# BẢN TIN THAN NGÀY

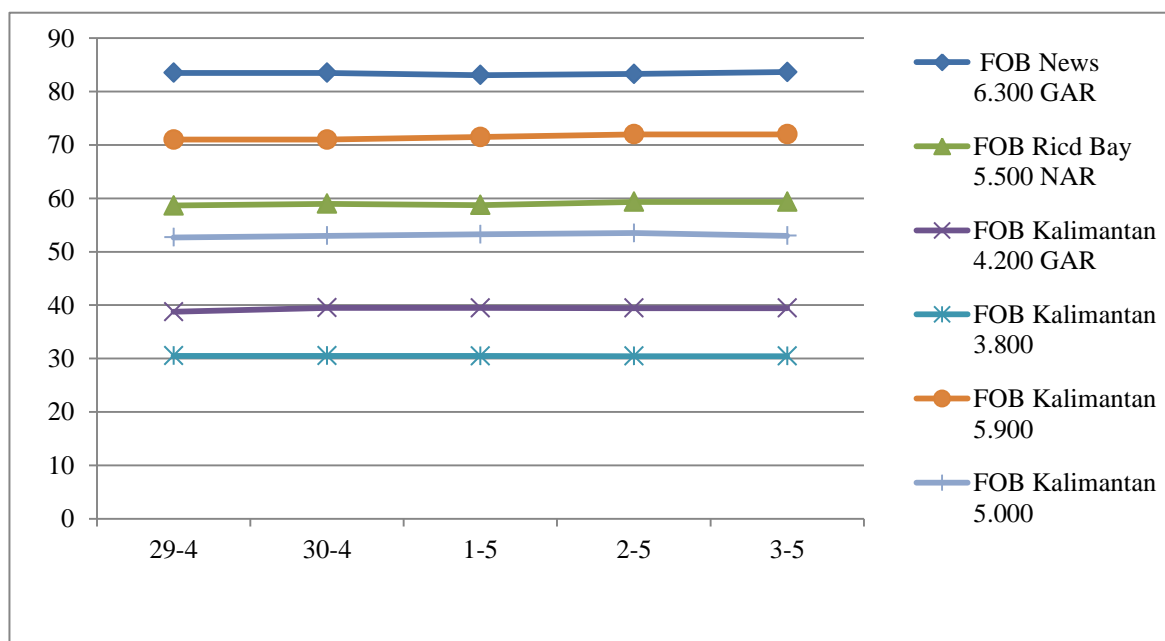
Ngày 8/5/2019

## CHỈ SỐ GIÁ THAN TRÊN THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Chỉ số giá than	Theo chuyên	+/-	Hợp đồng tương lai kỳ hạn 90 ngày	+/-
FOB Newcastle 6.300 GAR	83,65	-0,95	N/A	N/A
FOB Newcastle 6.000 NAR	86,19	N/A	N/A	N/A
FOB Richards Bay 5.500 NAR	59,35	-0,90	N/A	N/A
FOB Kalimantan 5.900 GAR	N/A	N/A	72,00	+0,00
FOB Kalimantan 5.000 GAR	N/A	N/A	53,50	+0,00

Giá tham chiếu than nhiệt Trung Quốc	USD/tấn	+/-	NDT/tấn	+/-
PCC6 (CFR South China 3.800 NAR)	N/A	N/A	N/A	N/A
PCC7 (CFR South China 4.700 NAR)	N/A	N/A	N/A	N/A
PCC8 (CFR South China 5.500 NAR)	N/A	N/A	N/A	N/A

## GIÁ THEO CHUYÊN CÁC CHỈ SỐ THAN KHU VỰC NĂM 2019



(Nguồn: Platts Coal Trader International – Số liệu ngày 3/5/2019)

## **ĐIỂM TIN**

### **Nam Phi xuất khẩu 7,08 triệu tấn than trong tháng 3, giảm 1,2% so với năm trước**

Nam Phi đã xuất khẩu 7,08 triệu tấn than nhiệt trong tháng 3, tăng 3,9% so với tháng 2 nhưng giảm 1,2% so với cùng kỳ năm trước, trong đó thị trường xuất khẩu chính Ấn Độ chiếm 66% tổng khối lượng, theo dữ liệu hải quan đưa ra trong thứ 4 (1/5). Cụ thể khối lượng than xuất khẩu tới Ấn Độ đạt 4,64 triệu tấn, tăng 61% so với tháng 2 và 62% so với cùng kỳ năm trước, mức cao nhất kể từ khi S&P Global Platts bắt đầu thu thập dữ liệu năm 2014. Nhu cầu của khách hàng Ấn Độ tăng cao trong tháng 3 do các NMNĐ của nước này tích cực dự trữ than trước mùa mưa. Ngoài ra, giá than Nam Phi giảm có thể đã khuyến khích khách hàng Ấn Độ, vốn rất nhạy cảm với biến động giá, tăng cường nhập khẩu.

Ngoài Ấn Độ, tất cả các khách hàng khác đều giảm nhập khẩu than Nam Phi trong tháng 3. Cụ thể lượng than xuất khẩu đến Pakistan đạt 926.035 tấn, giảm 23% so với tháng 2 và 14% so với cùng kỳ năm trước, lượng than xuất khẩu đến Hàn Quốc đạt 154.530 tấn, giảm 67% so với tháng 2 và 87% so với cùng kỳ năm trước. Tình hình xuất khẩu than sang Châu Âu cũng rất ảm đạm, trong đó Hà Lan, Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha không nhập bất kỳ chuyến hàng than nào trong tháng 3, cho thấy nhu cầu chung cho thị trường vận chuyển than đường biển thế giới đang suy thoái.

### **Nhu cầu mua than ở Châu Á tăng có thể thúc đẩy giá than Đại Tây Dương**

Các công ty thương mại than khu vực Đại Tây Dương dự đoán nhu cầu ngày càng tăng từ Châu Á sẽ đẩy giá than tăng lên trước mùa hè. Trong khi thị trường than Châu Âu tiếp tục suy thoái, giá than kỳ hạn có thể chạm đáy. Đại diện một công ty thương mại cho biết: “Tôi nghĩ giá than giao đến Châu Âu có thể sẽ chạm đáy. Tuy nhiên phía Trung Quốc đã trở lại thị trường và cho biết sẽ mua than Colombia”. Nhu cầu mua than Colombia 5.500 kcal/kg NAR của Trung Quốc có thể chỉ diễn ra trong ngắn hạn và những quy định hạn chế nhập khẩu than Australia độ tro cao có nhiệt trị tương đương sẽ không kéo dài quá lâu. Đại diện một công ty thương mại cho biết: “Tôi nghĩ tình trạng này (hạn chế than Australia) sẽ không kéo dài nhưng có thể ngăn giá than NEWC giao theo điều kiện CIF ARA tăng lên”.

Giá than kỳ hạn điều kiện FOB Newcastle và CIF ARA đã tăng nhẹ trong cuối tháng 4 nhờ S&P Global Platts đánh giá giá than nhiệt năm tới (2020) ở mức 70,85 USD/tấn, tăng 50 cent so với tuần trước đó. Các nguồn tin ghi nhận nhu cầu tiêu thụ than của Trung Quốc đã tăng lên, do sự kết hợp của nhu cầu từ các ngành công nghiệp và nhiệt độ tăng lên. Một nhà phân tích thị trường của Maystone Capital cho biết: “Chúng tôi tin rằng nhu cầu từ khu vực công nghiệp của Trung Quốc có thể tạo ra bất ngờ tích cực trong những tuần tới và tác động tốt đến Châu Âu. Kết quả là, giá than Newcastle có thể trở thành động lực cho giá than điều kiện CIF ARA”. Thị trường nhập khẩu than của Trung Quốc đang phục hồi với tốc độ khá chậm. Giá than trong nước cao mở ra cơ hội cho than nhập khẩu. Ở Châu Âu, thị trường vẫn hoạt động nhưng rất ảm đạm. Hai giao dịch mua than điều kiện CIF ARA giao trong tháng 6 đã được ký kết với giá 57 USD/tấn cuối tháng 4.

### **Kospo tìm mua 80.000 tấn than nhiệt trong tháng 7**

Công ty Điện lực Nam Hàn Quốc (Kospo), đã phát hành một gói thầu trong ngày thứ 5 (25/4), tìm mua 80.000 tấn than nhiệt trị cao của Nga, giao trong tháng 7 đến nhà máy điện Hadong. Trong gói thầu KOSPO-Coal-2019-EST02, công ty tìm mua một chuyến tàu Panamax 80.000 tấn hoặc hai chuyến tàu Handymax 40.000 tấn, than nhiệt trị tối thiểu 5.700 kcal/kg NAR, lưu huỳnh tối đa 0,8%, độ tro tối đa 17%, độ ẩm tối đa 15%, và chất bốc trong khoảng 22 - 38%. Các chào giá của nhà thầu phải dựa trên cơ sở giá cố định, điều kiện giao hàng CFR hoặc FOBT. Gói thầu kết thúc vào ngày 2 tháng 5.

*(Nguồn: Platts)*

## CƯỚC VẬN TẢI ĐƯỜNG BIỂN QUỐC TẾ

<b>Cỡ tàu</b>	<b>Điểm xuất phát</b>	<b>Điểm đến</b>	<b>Cước phí</b>	<b>Đơn vị: USD/tấn Thay đổi</b>
<b>Capesize</b> (150.000 tấn)	Australia	Trung Quốc	8,10	-0,70
	Queensland	Nhật Bản	9,05	-0,90
	New South Wales	Hàn Quốc	9,90	-0,90
<b>Panamax</b> (70.000 tấn)	Richards Bay	Tây Ấn Độ	12,25	+0,00
	Kalimantan	Tây Ấn Độ	8,00	+0,00
	Richards Bay	Đông Ấn Độ	12,40	+0,00
	Kalimantan	Đông Ấn Độ	6,65	+0,00
	Australia	Trung Quốc	11,15	+0,15
	Australia	Ấn Độ	12,55	+0,30

(Nguồn: Platts Coal Trader International – Số liệu ngày 03/05/2019)